

BÁO CÁO THẨM TRA

**Báo cáo số 450 ngày 01/12/2025, Tờ trình số 111 ngày 11/12/2025,
dự thảo Nghị quyết của UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ
KT-XH năm 2025; kế hoạch phát triển KT-XH năm 2026**

Thực hiện Công văn số 66/HĐND-TH ngày 13/10/2025 của Thường trực HĐND xã về việc triển khai công tác thẩm tra các nội dung Kỳ họp thứ 3 HĐND xã Khóa I; ngày 12/12/2025 Ban KT-NS chủ trì phối hợp với Ban VH – XH thẩm tra Báo cáo số 450/BC-UBND ngày 01/12/2025 về tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH, QP-AN năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 11/12/2025, dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển KT-XH năm 2026 của UBND xã. Ban KT-NS báo cáo thẩm tra, cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch KT-XH năm 2025

1. Kết quả đạt được: Đối chiếu với Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND về phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2025 thì tại báo cáo số 450/BC-UBND ngày 01/12/2025 của UBND xã đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu về kinh tế; văn hoá; xã hội; an ninh quốc phòng¹ Tổng giá trị sản xuất đạt 107,79 % KH, trong đó Nông lâm - Thủy sản ước đạt 75.02 %, Công nghiệp - Xây dựng đạt 339,73 %, Thương mại - Dịch vụ ước đạt 115.09 %; Kết cấu hạ tầng KT-XH, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị được xây dựng khá đồng bộ; nhiều dự án, công trình phục vụ cho nhiệm vụ phát triển KT-XH được chú trọng đầu tư; Chương trình xây dựng NTM được chỉ đạo thực hiện quyết liệt và đạt một số kết quả quan trọng ⁽²⁾. Công tác tuyên truyền, vận động người dân phát triển KT-XH, vươn lên thoát nghèo bền vững được các cấp, các

¹ Về kinh tế: Tổng thu ngân sách năm 2025 đạt 162.037 triệu đồng; Tổng chi ngân sách 162.037 triệu đồng; Tổng giá trị sản xuất nông lâm thủy sản đạt 575,52 tỷ; Tổng diện tích gieo trồng đạt 8.226,25 ha đạt 100% so với kế hoạch đề ra. Tổng đàn gia súc, gia cầm đạt 78.476 con, đạt 100% kế hoạch đề ra. Sản lượng nuôi trồng thủy sản trong năm 2025 là 129,03 tấn. Trồng mới hơn 50 ha rừng, khoanh nuôi 207 ha, nâng tỷ lệ độ che phủ rừng đến cuối năm 2025 đạt 32,76% (đạt 105,7% so với chỉ tiêu Nghị quyết); công tác quản lý, bảo vệ rừng được triển khai quyết liệt; Về công nghiệp - xây dựng: Đạt 297,04 tỷ đồng/87,433 tỷ đồng trong năm 2025, đạt 339,73 % so với chỉ tiêu được giao; về thương mại - dịch vụ: đạt 350,29 tỷ đồng/304,365 tỷ đồng, đạt 115,09% so với chỉ tiêu được giao (chiếm tỷ trọng 28,64%); Về đầu tư công: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn là 33,633 tỷ đồng; giải ngân là 32,090 triệu đồng, đạt tỷ lệ 95,4%; Tổng giải ngân 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã năm 2025 là 31.813,83 triệu đồng đạt 100% so với kế hoạch; Về văn hoá xã hội: Năm 2025 có 3.631/4.030 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa đạt 98% số hộ (tăng 1,93 % so với năm 2024) và có 21/21 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa đạt 100 %; Về an ninh quốc phòng: Công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng, an ninh được tăng cường; công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đảm bảo chất lượng, đạt 100% chỉ tiêu (33 công dân trong năm 2025)

² Trong năm 2025 có thêm 03 thôn đạt chuẩn NTM vùng đồng bào dân tộc thiểu số (thôn 11, thôn Đak O Nglăng và thôn Đak Pơ Kong), nâng tổng số thôn đạt chuẩn nông thôn mới thôn làng năm 2025 là 12/21 thôn .
- Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công).

ngành quan tâm chỉ đạo qua đó nâng cao nhận thức, ý thức tự giác của người dân; Công tác cải tạo vườn tạp được quan tâm triển khai; Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát được tổ chức thực hiện tích cực; văn hóa, thể thao có nhiều hoạt động tích cực; lĩnh vực giáo dục, y tế có bước phát triển; chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm và đạt được nhiều kết quả; trật tự an toàn xã hội được giữ vững; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng. Quốc phòng, an ninh trên địa bàn được giữ vững.

2. Về hạn chế: Báo cáo của UBND xã đã cơ bản đánh giá được những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân ⁽³⁾, những giải pháp cần tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ. Bên cạnh, thông qua hoạt động giám sát, khảo sát tại địa phương; Ban KT-NS nhận thấy một số nội dung đề nghị UBND xã tiếp tục quan tâm, chỉ đạo:

- Tỷ lệ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG chưa đạt kế hoạch (*đề xuất trả lại ngân sách do vướng mắc về cơ chế, chính sách hoặc không còn đối tượng thụ hưởng*).

- Liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của xã nhà; đầu ra của một số sản phẩm nông nghiệp chưa ổn định.

3. Ý kiến Ban Kinh tế - Ngân sách.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các kết quả, hạn chế đã nêu trong báo cáo; tuy nhiên đề nghị UBND xã chỉ đạo phòng ban chuyên môn rà soát điều chỉnh số liệu thực hiện năm 2025 trùng khớp giữa các nội dung báo cáo (*báo cáo KTXH năm 2025; báo cáo thực hiện các chương trình mục tiêu; báo cáo thực hiện nông thôn mới; báo cáo thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững*).

II. Về dự thảo nghị quyết kế hoạch phát triển KT-XH năm 2026:

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã nêu trong Báo cáo; đồng thời đề nghị UBND xã quan tâm, chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Về các chỉ tiêu chủ yếu: Rà soát điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu cho phù hợp kế hoạch tính giao năm 2026 và theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025-2030 và chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2025-2030.

2. Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển KT-XH năm 2026 như đã nêu trong Báo cáo và dự thảo

⁽³⁾ Việc ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất còn hạn chế. Liên kết theo chuỗi giá trị gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ giữa các chủ thể còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng phát triển nông nghiệp.

Nguyên nhân: Việc ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp đòi hỏi người nông dân phải có kiến thức sản xuất và trình độ nhất định. Trong khi đó, việc tiếp thu kiến thức, quy trình công nghệ mới của một bộ phận người dân còn hạn chế. Mặt khác, thị trường tiêu thụ của sản phẩm nông nghiệp không ổn định. Trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, năng lực sản xuất, chế biến, tiêu thụ còn nhiều hạn chế.

Nghị quyết; đồng thời đề nghị UBND xã chỉ đạo khắc phục một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc đã nêu tại báo cáo này và quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

2.1. Nhóm giải pháp về phát triển kinh tế

Một là: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách về thuế; công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình xây dựng cơ bản; có biện pháp mạnh mẽ yêu cầu các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình và khối lượng giải ngân (*nhất là những công trình, dự án được giao vốn từ đầu năm*); Tập trung các nguồn lực, ưu tiên đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới; đôn đốc và có chế tài đối với các chủ đầu tư trong việc thực hiện lập, trình thẩm định, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; tổ chức thực hiện tốt các chương MTQG (*Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các nguồn vốn mà xã không thể thực hiện được do không thuộc đối tượng áp dụng, đối tượng áp dụng trùng lặp từ nhiều chương trình, ...*), công tác quản lý đất đai, công tác quản lý và bảo vệ rừng.

Hai là: Đẩy mạnh dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp; hình thành các vùng sản xuất tập trung đối với sắn, cao su, cây ăn quả, mắc ca, cây dược liệu; khuyến khích liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa nông dân – hợp tác xã – doanh nghiệp.

Ba là: Có giải pháp và quản lý sử dụng các trụ sở dôi dư sau sát nhập chính quyền 2 cấp.

2.2. Nhóm giải pháp về văn hóa – xã hội

Một là: Chỉ đạo Phòng ban liên quan, các thôn rà soát và có giải pháp về công tác giảm nghèo theo hướng bền vững; rà soát và thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện.

Hai là: Lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công, vốn chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Ba là: Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Bốn là: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân; mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

2.3. Nhóm giải pháp về cải cách hành chính và chuyển đổi số

Một là: Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các lĩnh vực đột phá trong thực hiện nhiệm vụ.

Hai là: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

Ba là: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Bốn là: Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.4. Nhóm giải pháp về quốc phòng – an ninh

Một là: Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng – an ninh; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Hai là: Quan tâm chỉ đạo các cơ quan có liên quan tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát an toàn giao thông, an ninh trật tự trên địa bàn nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và các tệ nạn xã hội, chú trọng công tác phòng chống ma túy.

Ba là: Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh không để xảy ra điểm nóng.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã kính trình kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân xã khóa I xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐND xã;
- Thường trực HĐND xã;
- LĐ UBND xã;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Ban VH-XH HĐND xã;
- Tổ Đại biểu HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT; BKTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trần Khắc Hà